

Số: /SGDDĐT-QLCLGD-GDTX Bình Định, ngày tháng 4 năm 2024

Hướng dẫn công tác tổ chức tuyển sinh
vào lớp 10 năm học 2024-2025

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông trong tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bình Định;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Chủ tịch tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy chế tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 và Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 04/02/2023 của Chủ tịch tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Chủ tịch tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy chế tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch tổ chức xét tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2023-2024 và tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

A. QUY ĐỊNH CHUNG

I. Phương thức tuyển sinh

1. Các trường THPT chuyên: Thi tuyển.

2. Các trường THPT không chuyên:

a) Các trường trung học phổ thông (THPT) công lập (không thuộc ba huyện miền núi Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão): Thi tuyển.

b) Các trường THPT công lập tự chủ, hệ công lập tự chủ trong trường THPT công lập, trường THPT tư thục và các trường THPT thuộc địa bàn các huyện Văn Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão: Xét tuyển.

II. Đối tượng dự tuyển, độ tuổi dự tuyển

1. Đối tượng dự tuyển

Là người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

2. Độ tuổi dự tuyển

a) Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trong năm học liền kề với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10: Thực hiện theo Điều 33 của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

b) Đối với thí sinh tự do đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước: Tuổi của học sinh vào học lớp 10 được phép cao hơn không quá 2 tuổi so với tuổi quy định.

III. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

1. Tuyển thẳng

a) Đối tượng: Theo Mục 1 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT của Bộ GDĐT. Cụ thể:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thuộc một trong các dân tộc sau: La Ha, La Hủ, Pà Thẻn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pu Páo, Brâu, Rơ Măm, Ô Đu);
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT.

b) Hồ sơ tuyển thẳng

Hồ sơ tuyển thẳng của học sinh gồm các loại giấy tờ sau:

- Đơn xin tuyển thẳng của học sinh (theo Mẫu 1 tại Phụ lục 1);
 - Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
 - Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;
 - Bản chính học bạ (cấp THCS);
 - Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật;
 - Các loại giấy tờ chứng minh đối tượng tuyển thẳng tương ứng;
- + Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú: Căn cứ vào Học bạ.

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người: Căn cứ vào Giấy khai sinh.

+ Học sinh khuyết tật: Bản sao (có chứng thực) Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã, phường, thị trấn cấp (theo mẫu 07 phụ lục kèm theo của Thông tư số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 (cấp trước năm 2019) hoặc theo mẫu 06 phụ lục kèm theo của Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019).

+ Học sinh đạt giải các kỳ thi, cuộc thi: Căn cứ bản sao (có chứng thực) Giấy chứng nhận đạt giải tương ứng.

- Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng được thí sinh gửi cho trường THPT nơi đăng ký xét tuyển thẳng. Hội đồng tuyển sinh của trường THPT họp xét, lập Biên bản xét tuyển thẳng và Danh sách đề nghị tuyển thẳng (02 bản – theo mẫu tại Phụ lục 02–TS10).

c) Thời gian tiếp nhận và phê duyệt hồ sơ: Hồ sơ tuyển thẳng của học sinh (01 bộ), Danh sách đề nghị tuyển thẳng và Biên bản xét tuyển thẳng gửi về Sở GDĐT (Phòng QLCLGD-GDTEX nhận) trước ngày 26/5/2024. Sở GDĐT phê duyệt và có quyết định tuyển thẳng cho các học sinh trước ngày 28/5/2024.

2. Chế độ ưu tiên

a) Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng:

Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh” mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%.

c) Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng:

Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là các thôn, xã đặc biệt khó khăn có trong các Quyết định sau. Cụ thể:

- Xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

- Thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021

của Ủy ban dân tộc về việc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 13/4/2015 về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Bình Định.

(Danh mục các thôn, xã đặc biệt khó khăn được hưởng chế độ ưu tiên theo danh sách đính kèm tại Phụ lục 2)

- Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các thôn, xã ở Phụ lục 2 nằm trong đối tượng người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

** Chính sách tuyển thẳng, ưu tiên quy định tại mục A.III này chỉ áp dụng cho việc tuyển sinh vào các trường THPT không chuyên, không áp dụng cho việc tuyển sinh vào trường THPT chuyên.*

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Thi tuyển đối với trường THPT chuyên và trường THPT công lập (trừ 3 huyện miền núi Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão)

1. Hồ sơ dự tuyển

a) Trường hợp thí sinh đăng ký trực tiếp

- Hồ sơ đăng ký gồm: 01 bì hồ sơ, trong đó có 2 Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;
- Bản chính học bạ (cấp THCS);
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật;
- Hai ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân), loại ảnh màu có thời gian chụp không quá 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ.
- Riêng đối với học sinh đăng ký thi tuyển vào trường THPT chuyên nộp các bản chứng thực các giấy tờ khác liên quan đến thông tin sơ tuyển vòng 1 (nếu có).

b) Trường hợp thí sinh đăng ký trực tuyến

- Khai báo nội dung đăng ký theo mẫu Phiếu đăng ký dự thi trên hệ thống.
- Scan hoặc bản chụp các loại giấy tờ liên quan:
 - + Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
 - + Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án

phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật;

+ Ảnh kiểu ảnh chứng minh nhân dân, loại ảnh màu có thời gian chụp không quá 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

+ Riêng đối với học sinh đăng ký thi tuyển vào trường THPT chuyên nộp các bản chứng thực các giấy tờ khác liên quan đến thông tin sơ tuyển vòng 1 (nếu có).

(Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về đăng ký trực tuyến đăng trên website của Sở tại địa chỉ: <https://sgddt.binhdinhh.gov.vn>)

Lưu ý:

- Các đơn vị liên hệ Văn phòng Sở để nhận mẫu hồ sơ để cung cấp cho thí sinh đăng ký trực tiếp.

- Các trường THPT có kế hoạch phát hành và thu nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh theo đúng kế hoạch, tuyệt đối không được tự đặt ra quy định trái với hướng dẫn của Sở và gây rắc rối, phiền hà cho phụ huynh, học sinh.

- Trường hợp thí sinh không đủ hồ sơ hoặc thất lạc hồ sơ, nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký hướng dẫn người nộp tập hợp các giấy tờ liên quan, báo cáo Sở GDĐT xem xét quyết định.

- Thí sinh đăng ký trực tuyến sau khi có kết quả trúng tuyển phải nộp đầy đủ các hồ sơ tại mục b), Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS và bản chính học bạ cấp THCS cho trường THPT để xác nhận nhập học.

2. Điều kiện dự tuyển

a) Đối với trường THPT công lập

Học sinh thuộc đối tượng A.II.1 có độ tuổi quy định tại mục A.II.2, có đủ hồ sơ hợp lệ tại mục B.I.1 thuộc địa bàn tuyển sinh tại mục B.I.8.

b) Đối với trường THPT chuyên

Học sinh có đủ điều kiện tại mục a) phần này và đảm bảo các điều kiện sau:

- Xếp loại Hạnh kiểm, Học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ Khá trở lên;

- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên;

- Đạt điểm sơ tuyển theo quy định tại Cơ cấu điểm sơ tuyển (Phụ lục 03).

3. Đăng ký dự thi

a) Hình thức đăng ký

- Học sinh đăng ký thi tuyển vào lớp 10 theo hình thức đăng ký trực tuyến hoặc trực tiếp trong khoảng thời gian quy định.

- Đối với trường hợp đăng ký trực tuyến học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi thực hiện thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ quy định ở mục 1 ở trên để đối chiếu.

- Trường hợp thí sinh không thể đăng ký trực tuyến được (do chưa có dữ liệu trên hệ thống; trùng, sai số CCCD chưa khắc phục kịp hoặc lý do bất khả kháng khác), thí sinh thực hiện đăng ký tuyển sinh trực tiếp: Thí sinh đem theo đầy đủ hồ sơ tại mục B.I.1.a đến nộp tại trường THPT có nguyện vọng tuyển sinh để đăng ký tuyển sinh, trường THPT nhận hồ sơ chịu trách nhiệm nhập dữ liệu thí sinh trên phần mềm tuyển sinh và cung cấp tài khoản, mật khẩu cho thí sinh.

b) Thí sinh dự thi vào trường THPT công lập

- Thí sinh chỉ đăng ký thi tuyển vào trường THPT công lập thì thực hiện việc đăng ký dự thi tại trường THPT nơi đăng ký nguyện vọng 1.

- Riêng các trường THPT có chung địa bàn tuyển sinh (Quốc học Quy Nhơn và THPT Trung Vương; THPT Hoài Ân và THPT Nguyễn Bình Khiêm), học sinh dự thi vào các trường này được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng, dự thi vào trường nào thì đăng ký nguyện vọng 1 tại trường đó và nguyện vọng 2 ở trường còn lại.

c) Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên

- Thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào trường THPT chuyên thì đăng ký dự tuyển tại trường THPT chuyên thuộc địa bàn tuyển sinh.

- Trường THPT chuyên căn cứ vào các tiêu chí sau để tiến hành sơ tuyển:

+ Kết quả dự thi chọn học sinh giỏi, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực một số nước, quốc tế (ở cấp THCS). Điểm tối đa: 40 điểm;

+ Kết quả xếp loại học lực 4 năm cấp THCS. Điểm tối đa: 40 điểm;

+ Kết quả tốt nghiệp THCS. Điểm tối đa: 20 điểm.

- Đạt điểm sơ tuyển theo quy định tại Cơ cấu điểm sơ tuyển (Phụ lục 03).

Những học sinh đạt mức điểm sơ tuyển vòng 1 theo quy định sau đây sẽ được tham dự thi tuyển vòng 2:

- Đạt từ 30 điểm trở lên đối với thí sinh dự thi vào lớp chuyên: Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh;

- Đạt từ 25 điểm trở lên đối với thí sinh dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Toán – Tin, Ngữ văn, Lịch sử.

- Trong thời gian tiếp nhận hồ sơ, trường THPT chuyên tiến hành sơ tuyển, thông báo trạng thái duyệt hồ sơ và kết quả sơ tuyển cho thí sinh đăng ký dự thi.

- Thí sinh đăng ký dự thi cần theo dõi kết quả xét duyệt hồ sơ để kịp thời điều chỉnh hồ sơ đăng ký nếu không đạt yêu cầu sơ tuyển vòng 1.

4. Thời gian tiếp nhận, xét duyệt, sơ tuyển hồ sơ đăng ký

- Thí sinh đăng ký (trực tuyến hoặc trực tiếp) từ ngày **15/5/2024** đến **17 giờ 00 ngày 27/5/2024**. (Lịch thực hiện, quy trình thực hiện việc đăng ký dự thi sẽ có hướng dẫn cụ thể sau).

- Các trường THPT hoàn thành việc duyệt hồ sơ, chuẩn hóa dữ liệu và chuyển dữ liệu về Sở trước **11 giờ 00 ngày 29/5/2024**.

5. Môn thi, nội dung thi, lịch thi, điểm bài thi

a) Môn thi

- Thí sinh phải dự thi viết bằng hình thức tự luận ba môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

Riêng đối với thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên phải thi thêm 01 môn chuyên tương ứng lớp chuyên đăng ký trong hồ sơ dự thi. Cụ thể như sau:

Chuyên Ngữ văn: thi môn Ngữ văn (chuyên)

Chuyên Tiếng Anh: thi môn Tiếng Anh (chuyên)

Chuyên Toán: thi môn Toán (chuyên Toán)

Chuyên Toán – Tin: thi môn Toán (chuyên Toán-Tin)

Chuyên Vật lí: thi môn Vật lí (chuyên)

Chuyên Hóa học: thi môn Hóa học (chuyên)

Chuyên Sinh học: thi môn Sinh học (chuyên)

Chuyên Lịch sử: thi môn Lịch sử (chuyên)

Lưu ý: Môn Tiếng Anh chuyên có thêm phần thi Nghe.

b) Nội dung thi

Trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu là ở lớp 9.

c) Lịch thi và thời gian làm bài:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
04/6/2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 10	14 giờ 15
05/6/2024	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Môn chuyên	150 phút	14 giờ 10	14 giờ 15

d) Điểm bài thi

Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng bài/câu trong bài thi.

Điểm bài thi của các môn không chuyên được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10 và được cho điểm lẻ đến 0,25.

Điểm bài thi của các môn chuyên được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10 và được cho điểm lẻ đến hai chữ số thập phân.

6. Tổ chức các Hội đồng ra đề và in sao đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo

a) Hội đồng ra đề và in sao đề thi

- Sở GDĐT thành lập 01 Hội đồng ra đề và sao in đề thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025.

- Sở GDĐT giao đề thi đến các Hội đồng coi thi vào ngày 03/6/2024.

Về lộ trình và thời gian giao đề Sở GDĐT sẽ thông báo tại cuộc họp các Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng coi thi vào ngày 02/6/2024.

b) Hội đồng coi thi

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập các Hội đồng coi thi.

- Các thí sinh dự thi tại các Hội đồng coi thi do Sở GDĐT quy định. Dự kiến địa điểm đặt các Hội đồng coi thi như sau:

+ Thí sinh đăng ký thi vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tham gia thi tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, tùy theo số lượng thí sinh dự thi có thể bố trí thêm 01 điểm thi ở 01 trường THPT tại thành phố Quy Nhơn.

+ Thí sinh đăng ký thi vào trường THPT chuyên Chu Văn An tham gia thi tại trường THPT chuyên Chu Văn An.

+ Thí sinh chỉ đăng ký thi vào trường THPT công lập thì dự thi tại Hội đồng coi thi tuyển sinh vào trường THPT đã đăng ký nguyện vọng 1.

- Thành phần của Hội đồng coi thi gồm:

+ Chủ tịch: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng trường THPT khác;

+ Phó Chủ tịch: gồm Lãnh đạo của trường THPT sở tại và trường THPT khác (nếu cần thiết);

+ Thư ký: 2 đến 3 người; 01 người của trường sở tại và 01 hoặc 02 người từ nơi khác đến;

+ Công an: Theo giới thiệu của Công an huyện, thị xã, thành phố;

+ Giám thị: là giáo viên (THPT hoặc THCS) nơi khác đến, Giám đốc Sở GDĐT ủy quyền cho Hiệu trưởng các trường THPT và Trưởng phòng GDĐT điều động theo số lượng phân công của Sở GDĐT;

+ Các thành phần khác (y tế, bảo vệ, phục vụ): do Hiệu trưởng trường THPT sở tại điều động.

Chú ý: Số giám thị \approx (số thí sinh dự thi : 24) \times 2,3

- Ngày 01/6/2024 Sở gửi Quyết định thành lập các hội đồng coi thi và Danh sách thí sinh dự thi cho các trường tại phòng QLCLGD-GDTEX, Sở GDĐT.

- Ngày 02/6/2024: Họp lãnh đạo các Hội đồng coi thi tại Sở GDĐT vào lúc 14 giờ 00 tại Hội trường Sở GDĐT (Công văn này thay cho giấy mời).

c) Hội đồng chấm thi

- Sở GDĐT sẽ thu nhận bài thi tại các Hội đồng coi thi vào ngày 05/6/2024 như sau:

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn Quy Nhơn, Tuy Phước: nộp tại Hội đồng chấm thi từ lúc 10 giờ 00.

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn Tây Sơn: thu tại trường THPT Quang Trung lúc 10 giờ 15.

+ HĐ coi thi THPT số 3 An Nhơn: thu tại trường THPT số 3 An Nhơn lúc 10 giờ 30.

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn An Nhơn: thu tại trường THPT số 1 An Nhơn lúc 11 giờ 00.

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn Phù Cát: thu tại trường THPT số 1 Phù Cát lúc 14 giờ 00.

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn Phù Mỹ: thu tại trường THPT số 1 Phù Mỹ lúc 11 giờ 30, tại THPT số 2 Phù Mỹ lúc 11 giờ 10.

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn Hoài Nhơn: thu tại trường THPT Tăng Bạt Hổ lúc 10 giờ 45.

+ Các Hội đồng coi thi thuộc địa bàn Hoài Ân: thu tại trường THPT Hoài Ân lúc 10 giờ 00.

+ Các Hội đồng thi vào trường THPT chuyên: nộp tại Hội đồng chấm thi từ 17 giờ 30 - 19 giờ 00.

Lưu ý: Đối với các Hội đồng coi thi nộp bài tại Hội đồng chấm thi, khi nộp bài phải đi bằng ô tô và có công an đi kèm.

- Sở GDĐT thành lập 01 Hội đồng chấm thi tập trung chấm thi cho tất cả thí sinh (kể cả thí sinh đăng ký vào trường THPT chuyên và trường THPT công lập) đặt tại trường THPT Trung Vương, gồm 2 bộ phận:

+ Lãnh đạo, bộ phận làm mã phách, thư ký: Làm việc từ 10 giờ 30 ngày 05/6/2024.

+ Bộ phận chấm thi: Làm việc từ 7 giờ 30 ngày 07/6/2024. Riêng giám khảo làm việc từ 14 giờ 30 ngày 07/6/2024.

- Ngày 10/6/2024: Bộ phận vi tính xử lý kết quả thi.

- Ngày 12/6/2024: Sở gửi kết quả chấm thi cho các trường THPT có tổ chức thi tuyển. Các trường THPT công bố kết quả chấm thi cho thí sinh dự thi.

d) Hội đồng phúc khảo

- Các trường THPT có học sinh dự thi tiến hành nhận đơn phúc khảo từ ngày 12/6/2024 đến 17 giờ 00 ngày 15/6/2024. Lập danh sách các thí sinh phúc khảo gửi về Sở (chậm nhất là 11 giờ 00 ngày 15/6/2024).

- Sở GDĐT thành lập Hội đồng phúc khảo đặt tại Văn phòng Sở GDĐT.

- Tiến hành phúc khảo bài thi từ ngày 15/6/2024 đến ngày 17/6/2024.

- Công bố kết quả phúc khảo vào ngày 17/6/2024.

7. Xét tuyển

- Sở GDĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh để tiến hành xét tuyển học sinh vào các trường THPT chuyên và trường THPT công lập.

Sau khi đã thực hiện xong việc chấm thi phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh tiến hành xét tuyển vào các trường THPT chuyên và THPT công lập. Việc xét tuyển tiến hành theo 02 giai đoạn:

7.1. Giai đoạn 1: Tuyển sinh cho các trường THPT chuyên

a) Điều kiện xét tuyển

Chỉ xét tuyển vào lớp chuyên đối với thí sinh dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi, bài thi môn chuyên đạt từ 5,00 điểm trở lên và các bài thi còn lại đều đạt từ 3,00 điểm trở lên.

b) Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển vào lớp chuyên (ĐXTC) được tính như sau:

$\text{ĐXTC} = \text{Tổng điểm 3 bài thi Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh} + \text{Điểm bài thi môn chuyên} \times 2.$

c) Cách xét tuyển

Xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ Điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ điểm cao xuống thấp để tuyển sinh cho từng lớp chuyên theo chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nếu có nhiều thí sinh có ĐXTC bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có Điểm thi môn chuyên cao hơn; có Điểm sơ tuyển cao hơn; có Điểm trung bình môn cả năm của môn thi chuyên ở lớp 9 cao hơn; có Điểm trung bình các môn cả năm ở lớp 9 cao hơn.

d) Những thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên, Hội đồng tuyển sinh sẽ căn cứ vào nguyện vọng của thí sinh đã đăng ký tại hồ sơ để chuyển danh sách những thí sinh này vào danh sách những thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT công lập để xét tuyển.

7.2. Giai đoạn 2: Tuyển sinh cho các trường THPT công lập

a) Điều kiện xét tuyển

Chỉ xét tuyển đối với thí sinh dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi và các bài thi Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đều đạt trên 0,0 điểm.

b) Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển (ĐXT) được tính như sau:

$\text{ĐXT} = (\text{Điểm bài thi Ngữ văn} + \text{Điểm bài thi Toán}) \times 2 + \text{Điểm bài thi Tiếng Anh} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}.$

c) Cách xét tuyển

- Căn cứ Điểm xét tuyển, tiến hành xét từ điểm cao xuống thấp để tuyển học sinh vào từng trường theo chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nếu có nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên Điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình

cao hơn.

d) Các trường THPT có chung địa bàn tuyển sinh (Quốc học Quy Nhơn và THPT Trung Vương; THPT Hoài Ân và Nguyễn Bình Khiêm). Học sinh dự thi vào các trường này được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng, dự thi vào trường nào thì đăng ký nguyện vọng 1 tại trường đó và nguyện vọng 2 ở trường còn lại (nếu có nhu cầu). Căn cứ kết quả thi và nguyện vọng của thí sinh, Sở sẽ xét công nhận học sinh trúng tuyển vào từng trường. Riêng hai trường Quốc học Quy Nhơn và THPT Trung Vương, điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn của trường đó từ 2,0 điểm trở lên.

Sở công bố kết quả xét tuyển vào các trường THPT chuyên và THPT công lập trước ngày **19/6/2024**.

8. Địa bàn tuyển sinh

a) Đối với trường THPT chuyên

- Địa bàn tuyển sinh: theo đề án phân vùng tuyển sinh vào các trường THPT chuyên đã được UBND tỉnh phê duyệt. Cụ thể:

+ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tuyển sinh trên các địa bàn: Thành phố Quy Nhơn, huyện Tuy Phước, thị xã An Nhơn, huyện Tây Sơn, huyện Vân Canh, huyện Vĩnh Thạnh, huyện Phù Cát.

+ Trường THPT chuyên Chu Văn An tuyển sinh trên các địa bàn: huyện Phù Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, huyện Hoài Ân, huyện An Lão.

b) Đối với trường THPT công lập (trừ 3 huyện miền núi Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão)

Sở GDĐT sẽ quy định vùng tuyển sinh đối với các trường như sau:

(Các trường THCS có ghi chú () là những trường có phân vùng tuyển sinh cho nhiều trường THPT).*

1. THPT Hùng Vương tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Phước Mỹ(*), Bùi Thị Xuân (QN), Trần Quang Diệu.

2. THPT Bùi Thị Xuân tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Nhơn Bình, Nhơn Phú, TH-THCS&THPT iSchool Quy Nhơn; Làng SOS thuộc phường Nhơn Bình.

3. THPT Trung Vương và Quốc học Quy Nhơn tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS còn lại thuộc TP Quy Nhơn (trừ các trường thuộc vùng tuyển sinh của trường THPT Hùng Vương, trường THPT Bùi Thị Xuân), Nhơn Lý(*), Nhơn Hội(*), Nhơn Hải(*)).

4. THPT số 1 Tuy Phước tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: TT.Tuy Phước, Trần Bá, Phước Lộc, Phước An(*), Phước Thành(*)).

5. THPT số 2 Tuy Phước tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Phước Quang, Phước Hưng, Phước Hiệp (5 thôn: trừ 3 thôn Giang Nam, Giang Bắc, Xuân Mỹ).

6. THPT số 3 Tuy Phước tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Phước Hòa, Phước Thắng, Hòa - Thắng, Phước Sơn 1 (thôn Xuân Phương), Phước Sơn 2 (thôn Dương Thiện).

7. THPT Nguyễn Diêu tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: số 1 Phước Sơn (trừ thôn Xuân Phương), số 2 Phước Sơn (trừ thôn Dương Thiện), Phước Hiệp (3 thôn: Giang Bắc, Giang Nam, Xuân Mỹ), Phước Thuận.

8. THPT số 1 An Nhơn tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: P.Bình Định, Nhơn Khánh, Nhơn Hưng, Nhơn Phúc(*), Nhơn Hòa(*).

9. THPT số 2 An Nhơn tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Nhơn Thành, P. Đập Đá, Nhơn Mỹ, Nhơn Hậu.

10. THPT số 3 An Nhơn tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Nhơn Thọ, Nhơn Tân, Nhơn Lộc, Nhơn Phúc(*), Nhơn Hòa(*).

11. THPT Hòa Bình tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Nhơn Phong, Nhơn An, Nhơn Hạnh.

12. THPT Quang Trung tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Tây Phú, Bình Nghi, Bùi Thị Xuân (TS), Võ Xán, Bình Thành, Mai Xuân Thưởng, PTDTBT Tây Sơn.

13. THPT Tây Sơn tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Tây Bình, Bình Hòa, Tây Vinh, Tây An, Bình Tân, Bình Thuận.

14. THPT Võ Lai tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Tây Giang, Tây Thuận.

15. THPT số 1 Phù Cát tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Ngô Mỹ (PC), Cát Trinh, Cát Tân, Cát Tường.

16. THPT số 2 Phù Cát tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Cát Minh, Cát Tài, Mỹ Cát (*).

17. THPT Ngô Lê Tân tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Cát Khánh, Cát Thành, Cát Hải (*).

18. THPT số 3 Phù Cát tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Cát Nhơn, Cát Hưng, Cát Thắng.

19. THPT Nguyễn Hữu Quang tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Cát Chánh, Cát Tiến, Cát Hải (*), Nhơn Lý (*), Nhơn Hội (*), Nhơn Hải (*).

20. THPT Nguyễn Hồng Đạo tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Cát Lâm, Cát Sơn, Cát Hiệp, Cát Hạnh.

21. THPT số 1 Phù Mỹ tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Mỹ Quang, TT. Phù Mỹ, Mỹ Hòa, Mỹ Trinh, Mỹ Hiệp, Mỹ Tài(*).

22. THPT số 2 Phù Mỹ tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: TT Bình Dương, Mỹ Lợi, Mỹ Lộc, Mỹ Châu, Mỹ Đức, Mỹ Phong, Mỹ Thắng.

23. THPT An Lương tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Mỹ Chánh, Mỹ Cát(*), Mỹ Tài(*)

24. THPT Mỹ Thọ tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Mỹ Thọ, Mỹ An, Mỹ Thành.

25. THPT Tăng Bạt Hổ tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Bồng Sơn, số 2 Bồng Sơn, Hoài Mỹ(*), Hoài Đức, Hoài Tân, Hoài Xuân.

26. THPT Nguyễn Trân tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Tam Quan, Hoài Thanh Tây, Đào Duy Từ, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam.

27. THPT Lý Tự Trọng tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Hoài Châu Bắc, Hoài Châu, Hoài Sơn, TH&THCS Hoài Phú.

28. THPT Nguyễn Du tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Hoài Hương, Hoài Thanh, Hoài Hải, Hoài Mỹ(*) .

29. THPT Hoài Ân tuyển và THPT Nguyễn Bình Khiêm tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Ân Đức, Ân Thạnh, Tăng Bạt Hổ.

30. THPT Võ Giũ tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Ân Tín, Ân Hảo Đông, Ân Hảo Tây, Ân Mỹ.

31. THPT Trần Quang Diệu tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Ân Nghĩa, Ân Hữu, Ân Tường Đông, Ân Tường Tây, PTDTNT Hoài Ân.

Lưu ý:

- Học sinh thuộc địa bàn Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão nếu có nguyện vọng có thể đăng ký dự thi tại bất kỳ 01 trường THPT nào trên đây nhưng khi đã dự thi thì không được xét tuyển vào hệ công lập các trường THPT trên địa bàn Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão theo quy định vùng tuyển sinh.

Đối với trường hợp này, Hiệu trưởng các trường THPT khi thu nhận hồ sơ của học sinh phải lập danh sách cụ thể và gửi về Sở để thông báo cho các trường thuộc địa bàn Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão và Sở có căn cứ chuẩn y.

- Học sinh đã trúng tuyển vào trường THPT nào phải học hết cấp học tại trường THPT đó. Trừ trường hợp đặc biệt, gia đình chuyển nơi cư trú cần phải chuyển trường thì sẽ chuyển trường theo quy định của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT.

9. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh được UBND tỉnh ban hành, Giám đốc Sở GDĐT sẽ phân bổ chỉ tiêu cụ thể cho các trường THPT trước ngày thi ít nhất 20 ngày.

II. Xét tuyển đối với các trường THPT công lập tự chủ, hệ công lập tự chủ trong trường THPT công lập, trường THPT tư thục và các trường THPT thuộc các huyện miền núi Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão

1. Đối tượng tuyển sinh

- Những đối tượng được quy định tại mục A.II.1 chưa dự thi tuyển vào các trường THPT công lập hoặc đã dự thi nhưng không trúng tuyển đều được tham dự xét tuyển tại trường THPT công lập tự chủ hoặc tư thục.

- Các trường THPT công lập tự chủ có vùng tuyển sinh giống vùng tuyển sinh của trường THPT công lập đóng trên cùng địa bàn được quy định tại mục B.II.8.b ở

trên.

- Riêng các trường thuộc địa bàn Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão chỉ xét tuyển những học sinh trên cùng địa bàn nhưng chưa dự thi tuyển vào các trường THPT công lập. Vùng tuyển sinh của các trường này như sau:

1. PTDTNT THCS&THPT Vân Canh tuyển học sinh TN.THCS của các trường: THCS TT.Vân Canh, TH&THCS Canh Hiền, THCSBT Canh Thuận, PTDTBT Canh Liên và PTDTNT THCS&THPT Vân Canh.

2. THPT Vân Canh tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: Canh Vinh, Phước Mỹ(*) Phước Thành(*), Phước An(*)

3. THPT Vĩnh Thạnh: Tuyển học sinh (không phải là người dân tộc ít người) TN.THCS của các trường THCS trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.

4. PTDTNT THCS&THPT Vĩnh Thạnh: Tuyển học sinh người dân tộc ít người TN.THCS của các trường trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.

5. THPT An Lão tuyển học sinh TN.THCS của các trường THCS: An Hòa, An Tân(*)

6. PTDTNT THCS&THPT An Lão tuyển học sinh TN.THCS của các trường: THCS An Tân(*), PTDTBT Đỉnh Ruồi, PTDTBT An Lão và PTDTNT THCS&THPT An Lão.

2. Hồ sơ tuyển sinh

- Khai báo nội dung đăng ký theo mẫu Phiếu trên hệ thống

- Scan hoặc bản chụp các loại giấy tờ liên quan:

+ Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

+ Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật;

3. Đăng ký tuyển sinh

- Học sinh đăng ký xét tuyển vào lớp 10 theo hình thức đăng ký trực tuyến trong khoảng thời gian quy định.

- Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi thực hiện thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ quy định ở mục 2 ở trên để đối chiếu.

- Dữ liệu trong phần mềm xét tuyển vào lớp 10 năm học 2024-2025 được liên thông từ hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục cấp THCS và là cơ sở để tính điểm xét tuyển.

- Trường hợp thí sinh không thể đăng ký trực tuyến được (do chưa có dữ liệu trên hệ thống; trùng, sai số CCCD chưa khắc phục kịp hoặc lý do bất khả kháng khác), thí sinh thực hiện đăng ký tuyển sinh trực tiếp: Thí sinh đem theo đầy đủ hồ sơ đến nộp tại trường THPT có nguyện vọng tuyển sinh để đăng ký tuyển sinh,

trường THPT nhận hồ sơ chịu trách nhiệm nhập dữ liệu thí sinh trên phần mềm tuyển sinh và cung cấp tài khoản, mật khẩu cho thí sinh.

4. Điểm xét tuyển

- **Điểm kết quả rèn luyện và học tập** của mỗi năm học của người học ở cấp THCS, được quy định như sau:

- + 10 điểm: Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi.
- + 9 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá.
- + 8 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực khá.
- + 7 điểm: Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình.
- + 6 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá.
- + 5 điểm: Trường hợp còn lại.

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại mục A.III.2

Điểm xét tuyển là tổng của: Điểm kết quả rèn luyện và học tập của 04 (bốn) năm học ở THCS và Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên.

5. Nguyên tắc xét tuyển

Căn cứ chỉ tiêu được giao và Điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

Nếu đến cuối chỉ tiêu có nhiều học sinh có Điểm xét tuyển bằng nhau thì căn cứ điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì xét tiếp điểm trung bình của 02 môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9.

Đối với các học sinh thuộc địa bàn các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão đã dự thi vào lớp 10 ở một trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh nhưng không trúng tuyển thì không được xét tuyển vào hệ công lập các trường THPT trên địa bàn Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão theo quy định vùng tuyển sinh.

6. Tổ chức xét tuyển

- Mỗi trường THPT thành lập một Hội đồng xét tuyển do Giám đốc Sở GDĐT ủy quyền cho Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định. Thành phần của Hội đồng gồm:

- + Chủ tịch: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng nhà trường;
- + Phó chủ tịch: là Phó Hiệu trưởng nhà trường;
- + Ủy viên: Chủ tịch công đoàn nhà trường, Bí thư đoàn thanh niên, các tổ trưởng chuyên môn, cán bộ phụ trách vi tính của trường;
- + Thư ký: Thư ký Hội đồng trường;

- + Các thành phần khác: do Chủ tịch Hội đồng điều động.
- Nhiệm vụ của Hội đồng xét tuyển:
 - + Hướng dẫn học sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến, theo dõi hỗ trợ việc đăng ký xét tuyển và thu nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh (trong trường hợp học sinh nộp trực tiếp) và nhập dữ liệu xét tuyển cho học sinh.
 - + Theo dõi tình hình học sinh đăng ký xét tuyển trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến. Xét duyệt các trường hợp ưu tiên trong hồ sơ xét tuyển.
 - + In danh sách dự tuyển và danh sách học sinh trúng tuyển, mỗi loại 02 bản. Hội đồng xét tuyển dựa vào danh sách này và hồ sơ dự tuyển của học sinh để tiến hành kiểm tra, duyệt và ký chốt.
 - Thời gian tiếp nhận, xét duyệt, sơ tuyển hồ sơ đăng ký: Thí sinh đăng ký trực tuyến từ ngày **15/6/2024** đến **hết ngày 07/7/2024**.
 - Hồ sơ xét tuyển nộp về Sở gồm:
 - + Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển (01 bản);
 - + Biên bản xét tuyển của Hội đồng (01 bản);
 - + Danh sách học sinh tham gia dự tuyển (01 bản) đã được Chủ tịch Hội đồng xét tuyển ký, đóng dấu;
 - + Danh sách học sinh trúng tuyển được Chủ tịch Hội đồng xét tuyển ký chốt ở các trang (02 bản);
 - + Trong trường hợp đến cuối chỉ tiêu có những học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau phải thêm tiêu chí phụ thì phải có thêm Danh sách điểm trung bình cả năm lớp 9 của các thí sinh trong diện phải xét thêm tiêu chí phụ sắp xếp theo các tiêu chí phụ từ cao xuống thấp và được chủ tịch Hội đồng xét tuyển ký, đóng dấu;
 - Hồ sơ xét tuyển nộp về Sở (phòng QLCLGD-GDTEX nhận) duyệt theo lịch thời gian sau đây:
 - + Ngày 12/7/2024: Các trường thuộc địa bàn Tuy Phước, An Nhơn, Tây Sơn, Hoài Ân;
 - + Ngày 13/7/2024: Các trường thuộc địa bàn Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Quy Nhơn.
 - + Ngày 14/7/2024: Các trường thuộc địa bàn Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão.
 - Sau khi được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt danh sách trúng tuyển, Hội đồng xét tuyển mới được thông báo công khai danh sách học sinh trúng tuyển của trường mình.
 - Các thí sinh không trúng tuyển vào các trường THPT, nếu có nhu cầu có thể nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào lớp 10 hệ GDTEX tại Trung tâm GDTEX tỉnh, các Trung tâm GDNN-GDTEX các huyện, thị xã, thành phố hoặc các trường đào tạo nghề.

III. Xét tuyển học viên hệ giáo dục thường xuyên (GDTEX) đối với Trung tâm GDTEX tỉnh Bình Định và các trung tâm GDNN-GDTEX các huyện, thị xã,

thành phố

1. Đối tượng tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT đăng ký xét tuyển vào học lớp 10 tại Trung tâm GDTX tỉnh, các trung tâm GDNN-GDTX huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển (gồm 01 Phiếu đăng ký dự tuyển lớp 10 GDTX cấp THPT và bản Tóm tắt lý lịch theo mẫu do Sở GDĐT quy định);
- Học bạ THCS (bản chính).
- Bằng tốt nghiệp THCS (bản công chứng) đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ năm 2023 trở về trước; Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với những người tốt nghiệp THCS năm 2024).
- Bản sao Giấy khai sinh.
- Những người tốt nghiệp THCS trước năm 2024 phải có xác nhận không vi phạm pháp luật của địa phương nơi cư trú hoặc cơ quan nơi làm việc trong Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

3. Kế hoạch tuyển sinh:

a) Mỗi trung tâm thành lập 01 Hội đồng tuyển sinh, thành phần hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc trung tâm;
- 01 Phó chủ tịch hội đồng là Phó Giám đốc trung tâm;
- Thư ký là thư ký Hội đồng Giáo dục;
- Ủy viên gồm đại diện các đoàn thể và các tổ trưởng chuyên môn.

b) Lịch làm việc:

- Thời gian tuyển sinh: Học sinh nộp đơn đăng ký dự tuyển tại các trung tâm từ ngày 19/6/2024 đến ngày 20/8/2024;
- Giám đốc trung tâm chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT về tính pháp lý, tính chính xác của các loại hồ sơ.
- Hội đồng tuyển sinh các trung tâm duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày 26/8/2024.
- Nộp hồ sơ tuyển sinh về Sở GDĐT: Ngày 29/8/2024.
- Hồ sơ xét tuyển nộp về Sở gồm:
 - + Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển (01 bản);
 - + Biên bản xét tuyển của Hội đồng (01 bản);
 - + Danh sách học sinh tham gia dự tuyển (01 bản) đã được Chủ tịch Hội đồng xét tuyển ký, đóng dấu;
 - + Danh sách học sinh trúng tuyển (theo mẫu 3 tại Phụ lục 1) đã được Chủ tịch

Hội đồng xét tuyển ký chốt ở các trang (02 bản);

C. KINH PHÍ TỔ CHỨC

Thực hiện theo Quyết định số 42/2022/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

Sở yêu cầu Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần báo cáo về Sở GDĐT (phòng QLCLGD-GDTX) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Ban chỉ đạo tuyển sinh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh (để phối hợp);
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- UBND huyện, thị xã, thành phố (phối hợp);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng CMNV thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, QLCLGD-GDTX.

GIÁM ĐỐC

Đào Đức Tuấn

PHỤ LỤC 1*Mẫu 1***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**ĐƠN XIN TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10**

Kính gửi: Hiệu trưởng trường

Tôi tên là :

Sinh ngày :

Nơi sinh :

Học sinh lớp : Năm học :

Trường :

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông, bản thân tôi nhận thấy mình đủ điều kiện để được tuyển thăng vào lớp 10.

Theo diện

Nay tôi làm đơn này kèm theo các loại hồ sơ có liên quan, kính đề nghị Hiệu trưởng trường xem xét cho tôi được tuyển thăng vào lớp 10 năm học 2024-2025.

Trong khi chờ đợi, tôi xin chân thành cảm ơn.

Hồ sơ gửi kèm:

....., ngày tháng..... năm 2024

1.

2.

3.

4.

Người viết đơn*(ký và ghi rõ họ tên)*

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH THUỘC DIỆN
TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024-2025
TRƯỜNG:**

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Trường THCS	Thuộc diện tuyển thăng	Ghi chú
1							
2							
3							
..							

Tổng cộng danh sách có:

....., ngày tháng năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

PHỤ LỤC 2**DANH SÁCH CÁC XÃ ĐBKK TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH
THUỘC ĐIỆN ƯU TIÊN KHU VỰC TRONG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2024**

STT	Tên Quận/Huyện	Tên Xã/Phường	Văn bản quy định	Ghi chú
1	Thành phố Quy Nhơn	Xã Nhơn Châu	489/QĐ-TTg	
2	Huyện Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Kim	861/QĐ-TTg	
3		Xã Vĩnh Hiệp	861/QĐ-TTg	
4		Xã Vĩnh Hòa	861/QĐ-TTg	
5		Xã Vĩnh Thuận	861/QĐ-TTg	
6		Xã Vĩnh Sơn	861/QĐ-TTg	
7		Huyện Vân Canh	Xã Canh Liên	861/QĐ-TTg
8	Xã Canh Thuận		861/QĐ-TTg	
9	Xã Canh Hòa		861/QĐ-TTg	
10	Xã Canh Hiệp		861/QĐ-TTg	
11	Thị trấn Vân Canh		861/QĐ-TTg	
12	Huyện Tây Sơn	Xã Vĩnh An	861/QĐ-TTg	
13	Huyện An Lão	Xã An Trung	861/QĐ-TTg	
14		Xã An Hưng	861/QĐ-TTg	
15		Xã An Dũng	861/QĐ-TTg	
16		Xã An Vinh	861/QĐ-TTg	
17		Xã An Quang	861/QĐ-TTg	
18		Xã An Nghĩa	861/QĐ-TTg	
19		Xã An Toàn	861/QĐ-TTg	
20		Thị trấn An Lão	861/QĐ-TTg	
21		Huyện Hoài Ân	Xã Ân Sơn	861/QĐ-TTg
22	Xã Đắc Mang		861/QĐ-TTg	
23	Xã Bok Tới		861/QĐ-TTg	

**DANH SÁCH CÁC THÔN ĐBKK TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH
THUỘC DIỆN ƯU TIÊN KHU VỰC TRONG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM 2024**

TT	Tên Quận/Huyện	Tên Xã/Phường	Tên Thôn	Văn bản quy định	Ghi chú
1	Huyện Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Thịnh	Thôn M2	612/QĐ-UBDT	
2			Thôn M3		
3		Xã Vĩnh Hảo	Thôn Tà Điệp	612/QĐ-UBDT	
4		Thị trấn Vĩnh Thạnh	Khu phố Kon Kring		
5			Khu phố Klot Pok	612/QĐ-UBDT	
6	Huyện An Lão	Xã An Tân	Thôn Gò Đồn	612/QĐ-UBDT	
7	Huyện Tây Sơn	Xã Tây Xuân	Thôn Đồng Sim	612/QĐ-UBDT	

PHỤ LỤC 3

CƠ CẤU ĐIỂM SƠ TUYỂN

1. Kết quả dự thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực một số nước, quốc tế (ở lớp cuối cấp).

a) Đạt giải Học sinh giỏi các bộ môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh; các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực về các lĩnh vực liên quan do Bộ tổ chức (Khoa học kỹ thuật, UPU, Tin học trẻ);

- | | |
|---------------------|----------|
| - Giải nhất | 40 điểm; |
| - Giải nhì | 30 điểm; |
| - Giải ba | 20 điểm; |
| - Giải khuyến khích | 10 điểm. |

b) Đạt giải cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực chuyên

- | | |
|---------------------|----------|
| - Giải nhất | 20 điểm; |
| - Giải nhì | 15 điểm; |
| - Giải ba | 10 điểm; |
| - Giải khuyến khích | 5 điểm. |

Ghi chú: Các giải liên quan đến lĩnh vực chuyên được cộng cho các môn như sau:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------|
| + Tin học trẻ không chuyên | → Toán – Tin |
| + Viết thư quốc tế UPU | → Ngữ văn |
| + Khoa học kỹ thuật | → Tương ứng với các môn văn hóa |

c) Lưu ý:

- Những học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức chỉ được tính điểm khi đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tương ứng. Riêng học sinh dự thi vào chuyên Toán-Tin chỉ được tính điểm Toán hoặc Tin học.

- Các giải cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực chuyên được tính điểm khi đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tương ứng;

- Trường hợp một học sinh đạt nhiều giải ở mục 1, 2 thì chỉ lấy điểm của một giải cao nhất.

2. Xếp loại học lực 4 năm cấp THCS

- | | |
|-------------------------------------|----------|
| - Bốn năm giỏi | 40 điểm; |
| - Ba năm giỏi (có năm lớp 9) | 35 điểm; |
| - Ba năm giỏi (không có năm lớp 9) | 30 điểm; |
| - Hai năm giỏi (có năm lớp 9) | 25 điểm; |
| - Hai năm giỏi (không có năm lớp 9) | 20 điểm; |
| - Một năm giỏi (có năm lớp 9) | 15 điểm; |
| - Một năm giỏi (không có năm lớp 9) | 10 điểm; |

3. Xếp loại tốt nghiệp THCS

- | | |
|--------------|----------|
| - Loại giỏi: | 20 điểm; |
| - Loại khá: | 10 điểm. |

Những học sinh đạt mức điểm sơ tuyển vòng 1 theo quy định sau đây sẽ được tham dự thi tuyển vòng 2:

- 30 điểm trở lên nếu dự thi vào lớp chuyên: Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh;
 - 25 điểm trở lên nếu dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Toán – Tin, Ngữ văn, Lịch sử.
-